SỐ THỨ 1886 NGÀY THỨ HAI 22 MAI 1922 NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 03.02

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° 176

	HANOI							
	Chargé de la distribution dans la ville et la banlieue	Mandat sans frais	Mandat avec frais	Mandat-poste	Mandat-poste pour l'Indo-Chine Française	Mandat-poste pour l'Etranger	Mandat-poste pour l'Etranger	Mandat-poste pour l'Etranger
Một năm . .	6$00	6$80	6$50	6$30	6$60	9$00		
Các làng và các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»		
Sáu tháng . .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50		
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25		
Một tháng . .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75		

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur: 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur, gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur O m 065 de large

4e page

Une seule insertion . . . . O $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion . . . . . O $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales . 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants

Bàn góp về chủ-nghĩa « chán đời »

(Tiếp theo)

Các nhà phản đối chủ-nghĩa « chán đời » thì bác cái lý-luận ấy rằng: Văn-minh tiến-bộ không có làm cho người ta khổ thông thêm lên bao giờ. 1° Cái nhu-yếu thêm lên thì sự hành-động làm cho mãn-túc những cái nhu-yếu ấy cũng thêm lên; người ta nhân thế mà càng phát-triển được cái năng-lực về đại của mình, thì cái khoái cảm cũng theo mà thêm mạnh vậy. 2° Loài người nhân dự biết cái khổ thông thường lại mà sinh lòng lo sợ: nhưng mỗi một cái lo sợ lại có một cái hi-vọng ở trong; nói thật ra thì người ta nhân lo sợ mà được có hi-vọng, vẫn không có gì gọi là khổ-thống cả. 3° Cái mình trong lý-tưởng của người ta tuy phải chịu cái khổ thông bị tồn chất, bị khuất nhục thật; song những lúc cạnh-tranh được thắng lợi, nhân được thấy cái thành-công vẻ-vang, cái danh-dự hiển-hách mà khoái-lạc, tưởng cũng thừa đủ bù cái khổ thông kia; nếu không khổ nhọc gì mà được thì còn sướng gì nữa; vả cái mình trong lý-tưởng tuy có bị lồn-thương, mà người ta đã sẵn có cái thuốc hay chữa trị: càng tỏa-chiết, càng khuất-nhục, càng khiến người ta biết phân chí bền gan, mà hễ biết phân chí bền gan, tức là trừ hết cái bệnh khổ-thống ấy được. 4° Vì cái cảm-tình chung mà người ta có cái khổ lây với kẻ khác, nhưng cũng vì cái cảm-tình chung mà người ta được có cái sướng lây với người khác, cái sướng lây với người khác trong khi thấy kẻ đồng loại mình được hạnh phúc, cũng thừa đủ bù với cái khổ kia. Ngạn-ngữ Tây có câu: « Khổ lây cho người ta, khổ có phần nửa; sướng lây cho người ta, sướng tới gấp hai. » Cái cảm tình chung của người ta, bao giờ phần sướng cũng được nhiều hơn phần khổ vậy.

Cứ các lời bác luận đã giải ở trên thì những lý-thuyết chán đời cũng không thể nào thành lập được; nhưng đó là thuộc về phạm vi triết-học, ta chưa dám đoan định bên nào là phải, bên nào là không. Ta chỉ nên ngũ rằng: Ta đã không thể không sống ở đời, đời có ta, ta có đời, bỏ không được thì chán có ích chi, ta chán đời chẳng những là ta phụ đời, mà chính ta lại tự làm khổ cho ta nữa. Và lại ta là một phần tử trong nước ta, trong thế-giới ta; nước ta, thế-giới ta thịnh hay là suy, giàu hay là nghèo, trị hay là loạn là nhờ ở các phần-tử trong đó và chúng ta đây có nghị-lực cùng không vậy; nếu mình đem thân lánh ra ngoài đời, mình làm, người theo, mình khởi xướng, người bắt chước, ở đời mà ai cũng ra mặt chán đời cả, như thế thì thành hình trong nước, trong thế-giới sẽ thành ra sao? Thử hỏi ta bảo ta lánh ra ngoài đời thì liệu ta có lánh được cả những vật ta vẫn cần dùng hằng ngày không? Mà những vật cần dùng ấy ta bỏi đâu mà có? Chẳng phải là công-cuộc của người đời dư? Vậy nếu mình còn cần dùng đến người đời thì chớ nên lánh ra ngoài đời; lánh ra ngoài đời tức là mình vỗ nợ đời mà không trả đó. Cho nên cái nghiệp con người ta ở đời là phải làm, có công cũng sức mà làm, ngậm đắng nuốt cay mà làm, làm cho kỳ hèo gan con mắt, làm cho đến tay rã óc rời mà nhắm mắt chết đi, cũng cam rằng ở đời đã trả nợ đời, không còn để chút sức thừa cùng với cái thân tàn mang xuống cửu-tuyền. Trong sách Tây có nói: « người ta sinh ra không phải là để hưởng sự sung-sướng mà chính là sinh ra để chịu những sự hiểm-trở gian-nan, ta phải ra gánh vác việc đời cũng như là khi ta ra xông pha ở nơi trận-mạc, phải can-đảm, phải mạnh dạn, không nên tự hỏi rằng đến khi mình trở về thế nào, vì nếu có bị thương nặng đây, ta tưởng cũng có người trông thấy cái vết thương của ta.

Hỏi các người đã chán đời, đang chán đời, cũng sắp chán đời ơi! Chúng ta đã sinh vào đời, thì chúng ta nên làm sao cho cái đời mình sẽ không phải là đời vô ích, mà cõi đời kia có ta cũng không đến nỗi là thừa. Chúng ta cứ nên vững tâm mà làm việc, làm cho trọn nghĩa-vụ mình đối với nhà, đối với nước, đối với thế-giới, như thế thì không những ta với đời không phụ mà ta lại thấy ta được vui vẻ trong lòng: khi đã được hưởng cái thú vui ấy, chắc cái bụng chán đời của chúng ta sẽ ngoài bớt dần dần, mà rồi sau trong con mắt chúng ta nhìn cuộc đời thấy lắm vẻ lạc-quan, chứ không có cái gì là vẻ bi-quan như trước nữa.

T.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 19 Mai 1922

Cuộc hội-nghị Gênes

Sáng thứ năm, phái-bộ nước Pháp và phái-bộ nước Bỉ không dự kỳ đại-hội-đồng của tiểu hội-đồng số một. Nguyên các phái-bộ ấy không có ký bản án-văn giao cho nước Nga nên các phái-bộ ấy không phải dự vào việc soạn bác thư của liệt-quốc phúc lại bức thư của chánh phủ Xô-viết.

Ngày hôm thứ sáu, hồi 9 giờ thì sẽ họp kỳ hội-đồng giải tán.

Sáng hôm thứ bảy, phái-bộ Đại-pháp sẽ khởi-hành ở Gênes. Báo Les Débats nói: Hội-đồng Gia-định may mai sẽ hội-nghị ở La Haye chỉ nên điện-tra về cái biện-tình nước Nga mà thôi. Nước Pháp không có thể để cho các nước lấy hội-đồng giám-định ấy làm ra một cái cơ quan ngoại-giao được.

Bordeaux, ngày 20 Mai 1922

Tờ hòa-nghị Versailles

Quan nguyên thượng-thư Klotz có hỏi ý-kiến quan Poincaré về tờ hòa-nghị Versailles, ngài có nói rằng theo như lời tế trong tờ hòa-nghị thì trong Đồng-minh liệt-quốc mỗi nước được quyền thi-hành những phương-sách trừng-trị đối với nước Đức.

Bordeaux, ngày 20 Mai 1922

Số chi-thu Pháp và số chi thu Đức

Trong số chi-thu Pháp trừ đi 520 triệu về khoản trả-bình ở nước Đức, cũng hãy còn 6 nghìn triệu quan. Số chi-thu của nước Đức chỉ có năm nghìn triệu quan mà thôi. Thế là số chi-thu Đại-pháp nặng hơn một nghìn triệu quan.

Cuộc hội-nghị La Haye

Ngày hôm thứ năm, M. Lloyd George và M. Schanzer đã hội-nghị với nhau. Hai ngài đã thương nghị về cái ý-kiến của Hoa-kỳ đối với cuộc hội-nghị La Haye. Hoa-kỳ không muốn ngăn-trở công-việc của các nhà giám-định xét về cái vấn đề nước Nga. Nước Hoa-kỳ cũng cử đại-biểu dự vào công việc của các nhà giám-định, nhưng nhưng nhà đại-biểu ấy chỉ điều tra để rõ mọi việc mà thôi. Dư-luận tại các công-quán ở Washington cho rằng cuộc điều-tra ấy chắc là sẽ gây được kết quả tốt.

Cuộc hội-nghị Gênes

Cuộc hội-nghị Gênes đã hợp kỳ giải-tán sáng hôm thứ sáu hồi 9 giờ Quan Facta chủ-tọa. Có tổng-thư giáo ở Gênes cũng dự hội-đồng. Các quan chức đã ưng chuẩn lời kết-luận của ông hội trưởng, mà lời kết-luận ấy là do tiểu hội-đồng coi về việc kinh-tế soạn ra. Tiểu hội-đồng ấy thì do một phái-viên Đại-pháp là M. Colrat chủ trương M. Colrat thuật lại công việc của hội-đồng. Ông nói rằng hội-đồng đã gây được nhiều kết-quả. Ông bảo các nước nên lập giao-ước riêng với nhau M. Tchitchérine có phản-đối ông mọi lẽ ông bèn đáp rằng chính các phái-viên của chánh-phủ Xô-viết lại tự lánh không muốn dự vào những công việc có ích cho nước Nga. Đoạn, các quan chức xét những điều khoản của hội-đồng kinh tế định quyết M Barthou nói rằng phái-bộ khuyên đại-hội-đồng nên ưng chuẩn những điều khoản của hội-đồng kinh-tế quyết nghị. Sau cùng M. Facta thay lời nước Ý kính chào các phái-viên.

Quốc-trái Đại-pháp : 3 ½. 57,15. — 4 ½. 1918 63.75. — 5 ½. 1915 — 1916 76.65 — 5 ½. 1920 90. — 6 ½. 1920 92.60.

Bản-quán chủ-nhiệm đi Marseille

XI

Marseille. ngày 13 Avril 1922

Chúng tôi tới Marseille từ hôm 9 Avril hồi 8 giờ sáng, mà đến hôm nay mới cầm đến bút viết thư về. Lẽ thứ nhất là vì tới nơi còn bận mười người khiến vậy các đồ hành lý biết bao nhiêu nỗi lôi thôi, nào là qua sở Thương-chánh khám xoát, nào là đi kiếm nơi ở dọn đi dọn lại, yên được chỗ cũng đã lấy làm khó khăn lắm rồi, còn đâu có nào bụng đa nào mà nghĩ được ra câu ra chữ nữa. Vả từ hôm tới đến nay, chưa có chiếc tàu thư nào về Á-đông ta cả.

Trong khi tàu đậu bến Djibouti thì có xảy ra một ăn-ngang. Một người làm máy trong tàu không biết vì cớ cải lộn gì với một người Somalis đi bán cua mà đâm người bán cua một nhát dao đến nỗi người bị thương lên tới bộ thì chết. Việc này xảy ra ở trên tàu mà khách đi tàu không ai biết gì cả. Mãi đến khi tàu đã vào tới Port-Said rồi mới nghe nói quan coi tàu đã bắt được tên làm tàn phạm rồi mà giam lại rồi, bấy giờ mới vỡ chuyện.

Port-Said tàu đậu lại từ 30 giờ 30 sáng hôm ấy mà cho tới 6 giờ chiều mới lại chạy đi. Cửa này là một chỗ các tàu đi lại nhiều lắm, cho nên buôn bán rất phồn thịnh, mà những quân buôn bán ở đó xưa nay giao-thiệp với khách qua đường một vài giờ đã quen, cho nên nhiễm những thói điêu bạc lắm. Ai đi qua chỗ này cần dùng món gì khẩu thiệt lắm hãy nên mua, mà mua thì phải có ý-tứ, kẻo bị chặng gì!

Tàu đi trên Địa-trung hải trong bốn năm ngày, biển nhiều khi động lắm, cho nên tôi không thấy được khí nhàn mà viết dòng chữ nào hết. Kể đến khi đã đến bến Marseille rồi thì biết bao nhiêu việc, biết bao nhiêu cảnh nó làm cho mình không nghĩ gì đến những việc trên tàu nữa. Mới lên bộ được có bốn ngày nay thôi, mà bao nhiêu những chuyện [illegible] lấy làm dĩ vãng xa lắc như là chuyện từ bao giờ vậy, chắc không rõi ông đâu mà cầm bút thuật lại cửa.

Bốn hôm vừa qua đây, chúng tôi đi không biết bao nhiêu là nơi, làm không biết bao nhiêu là việc, gặp không biết bao nhiêu là người.

Tối nơi tới sực nhớ đến chỗ Cours Saint Louis ngày năm 1906 đã ở lấy làm tiện đường giao thông với trường Đấu xảo, cho nên tôi muốn ngươi chọn lấy để đặc xe về nhà lữ quán nơi ấy gọi là Hôtel Saint Louis, còn người thì lên xe điện mà về đó trước.

Khi ở Hà-nội sắp đi thì nghe người ta thường nói bên này khó kiếm nơi ở lắm, mà tiền phòng, tiền ăn, cái gì cũng đắt, đã lo ngay ngáy. Vậy mà tới nơi thấy các lữ-quan còn phòng bỏ không chiếm, mà giá cả cũng không đắt gì cho lắm. Một cái phòng một giường thì mỗi ngày 10 fcs. Hai giường thì 13 fcs. Bữa cơm thì 6 francs. Còn ăn điểm tâm sáng thì tính vào tiền phòng. Đấy là những giá nhà lữ-quán này là một nhà hạng vừa cũng gần bằng *Hôtel des Colonies* của ta vậy. Ngặt một nỗi là nhà lữ-quán không có phòng tắm mà tối xuu nay, bắt kỳ nóng lạnh, sáng nào cũng phải đổi qua nước lã mới chịu nổi. Tờ hôm đến vẫn còn phải nhịn lấy làm cực lắm. Đi lâm nhà tắm rước sẽ một chút thì mỗi lần phải trả tới 5 francs, mà lại phải ôm áo quần đi thay, lấy làm diện-vợi lắm. Cho nên ở đây là ở tạm lấy tiện nơi đi về trường Đấu-xảo mà thôi, sau thế nào cũng còn phải kiếm nơi khác.

Ông Phạm-Quỳnh, ông Vi-văn-Định, ông Trần-lưu Vị và mấy ông đại-biểu Nam-kỳ cũng đều ở cả chỗ này. Tuy vậy mà ít khi gặp mặt nhau, vì cả ngày mỗi người đi một nơi, đêm khuya mới về đó ngủ mà thôi.

Những cuộc chúng tôi đi thăm xem từ hôm tới nơi đến giờ thì chưa đáng thuật lại, vì mới là những cuộc đi thăm cho biết đại-cương mà thôi (promenades d'orientation). Người nước ta mà mới bước chân vào một chỗ đô-hội lớn như đây thì trong mấy ngày đầu, bụng dạ bao giờ cũng bỡn chỡn, trí khôn chưa định được, nếu vội vàng cầm bút mà tả cảnh vật thì có lẽ văn-chương cũng vì cái tâm thần chưa định ấy mà diễn đạt ra những ý tưởng sai lầm hấp tấp. Ký giả đây nỡ dĩ ra ngoài được cái vòng rồi trí đó là cũng vì đến đất Marseille lần này là lần thứ hai, cho nên không có điều gì lấy làm lạ cho lắm nữa.

Nguyễn-văn-Vĩnh.

Nói khó hay làm khó

(Tiếp theo)

4° *Có làm cho thực lòi nói.* — Một lời đã tỏ thì truyền-bá nó rất nhanh, dẫn nghìn người trăm xe cũng khôn kéo lại, sinh-mệnh nó rất nhỏ, nhưng trăm phương nghìn kế cũng khó trừ xong; ngọc có vết còn có thể rửa sạch, nói có vết thực khó lòng hàn gắn, nó dù vô-hình vô-ảnh, nhưng nó có cái năng-lực sai người rất to vậy nên nói sao làm thế, nếu không theo được tất phải gắng công, mà thành ra những người có làm để thực lời nói; cố làm cho thực lời nói, cũng có khi là tình quả-cảm, mà cũng có khi tự tình cương-quyết tự-dụng mà ra, quả cảm thì làm được công việc khó khăn; mà tự-dụng thì đến phạm vào lỗi ác thâm-trọng; người quả-cảm thì nói bao giờ cũng không quá thiện lệch, không quá tả-đức của mình, nên sau làm ra có thể làm nên sự hay, còn người tự-dụng thì thường hay tri-luận quá-thiện, tri-luận quá-thiện mà sau làm cho cái quá-thiện ấy phải hóa ra thật, thế nên làm ra tất đến [illegible] người ta mà không làm được. Xét như bộ-phận này thì làm là khó, nếu làm đã sai lắm thì nói cũng theo đó mà phải lỗ lắm.

Trên đây nằm điều, điều là xét về nói làm, sự khó hay không khó đều có đôi nhau mà cả, như mấy con trâu nhỏ lên ở trong hễ lý-luận, nếu ta cứ xem xét mãi thì thực vô cùng, vậy cứ lấy ý-kiến riêng mà bàn thì hai lý-thuyết bảo làm là khó, bảo nói là khó đều là thiên-lệch một bên, chớ nói cho thật ra thì nói cũng khó mà làm cũng khó. Vì sao thế? Vì rằng người ta nếu không biến lễ thì nói cũng khó nên lời, cũng khó nên được lời hợp lễ, đã không nói được lời hợp lễ thì hành kinh chưa chắc đã nhàn đáng, song nghiệp chưa chắc đã hơn người, vậy thì nói là khó, khó vì sao cho sáng suốt lẽ phải thì lời nói mới được thẳng bằng. Còn như sự làm cũng thế, đã không hiểu biết thì sao có làm được, mà làm được thì tất là hiểu biết, đã hiểu biết thì nói tất cũng được rõ ràng. Xem thế nếu dám đoán rằng hai đàng cũng khó, còn như những người muốn nói cho che mất người khỏi biết đến những sự sai lầm của mình, thì lời nói ấy ngôn-bất-do-trung tất có một ngày sẽ bại-lộ, khác nào như người ghét bóng mà cứ soi gương, sự lụi lại cứ ở trũng, tất nhiên người sẽ trông đến tận tim gan, không thể dối được. Hai sự nói làm đã khó như thế, thì ai đã là người có làm có nói, mà muốn cho đúng với nghĩa-vụ hợp với lương-tâm thì cũng rất nên thận trọng, lời nói việc làm là biểu-hiện cho thân thể, cho tâm-tư, nếu có sai lầm thì một đời thành ra vô dụng. Vậy cái gốc tâm-lý ta phải vun giồng cho tốt, cho hợp với thổ-nghi là cái lương-tâm, thì rồi hai cành nói làm cũng sẽ được viên-mãn tốt tươi, như hoa xuân, như quả thu như là về hè, mà không đến nỗi rã rời xơ xác như cành bỏ là liễu, đông hơi thu là đã khô tàn. Chớ nếu tâm-lý đã cẳng rang thì sự nói, làm chẳng qua như là đã là cành, hoa đã rụng cành, phiền-lưu xiển đạt chỉ chiều gió cơn sóng mà không còn có quan thiết với nhau thì nào cho chính đáng. Thế mà còn cứ tranh biện rằng nói khó hơn làm, làm khó hơn nói thì có ích gì. Vậy xin nhắc lại để ai ai cũng nhớ cho rằng nói khó mà làm cũng không dễ vậy.

B. M.

HÀI ĐÀM

Bao giờ nước An-nam hết lợn

Thầm Quay nhân-nhỏ bảo chú Quay:

— Chú đừng ăn mỡ nữa, kẻo mùa này mà còn béo nữa thì chịu sao nổi. Chú thì khổ vì mỡ chú, mà tôi thì khổ với cái mỡ-bồi của chú!

Chú Quay giật mình và nghĩa là lắc:

— *Khổ thì khổ, chứ bao giờ nước A-lam hết lợn thì tôi mới thôi không ăn mỡ nữa!*

Thầm Quay thấy khuyên chẳng có thể mà chẳng cũng không nghe, thì có ý buồn.

Sơn-Phong

Đỗ Võ Thị Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) trang huỳnh Chiếu Đẳng chủ. Kho sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Tây hành lược ký

V

Xứ này khí hậu lành, đất tốt, phong cảnh đẹp, trên đất thời đáng sá rộng rãi, nhà cửa ngay ngắn, người ở phần tụ buôn bán làm ăn, muôn phần rộn rực ; lại vì thành thế đất chỗ cao chỗ thấp cây cỏ xanh rì, nên khi ngồi xe đi dạo, nhưng thấy lầu các xa gần, khi ẩn khi hiện, dưới nước thời tàu bè như kiến, những hòn cù-lao nhỏ nhỏ rất nhiều, khác nào như một bức tranh thủy-mạc, trong trường cực kỳ náo nhiệt, mà lại có cái phong-cảnh nên thơ.

Vì chỗ này là một cửa tàu rất lớn, tàu bè qua lại, tất phải ghé vào đây, bởi thế mà cách làm ăn cũng dễ dàng, mà mau phát đạt. Chỉ vì người bản-xứ không có thông-minh chí khí, lười biếng đã quen, để được cái hạnh phúc sinh trưởng ở trong cảm tú giang sơn, lại gặp được cơ hội có thể chen vai trông đàng tiến-hóa, thế mà đành bỏ tay nhượng lại cho người mà mình cam làm nô-lệ. Lũ ta xem tình cảnh người mà nghĩ cảnh nhân tham cho họ !

Người Anh ở đây đã lâu, nhưng cũng không khai-hóa gì cho người thổ-trước cả, tuy rằng nhà cửa đàng sá, lẫm về ngay ngắn tráng lệ, nhưng chỉ đóng chỗ xóm tây ở mà thôi, còn xóm người bản-xứ ở thời chật hẹp, ẩm thấp, tối tăm khác nhau xa lắm. Nghề làm ăn cũng không có gì là lương-thiện, mà chỉ cốt lấy lường người, chứ cũng không phải là không thật vậy. Khen thay cho người Tàu, thật nên khôn khéo, hễ nơi nào có thể làm ăn, là họ đi đến cả, khi đầu đến phần nhiều chỉ hai bàn tay không, gặp việc gì họ cũng chịu làm cả, không nghề gì là họ chê bẻo, cho nên quanh quẩn chẳng bao lâu, đã nhiều người trở nên giàu có hàng trăm hàng triệu. Thế mới biết cơ-hội vẫn thường có, duy chỉ tại người ta phải cho có tuệ nhãn, có chí khí, biết ỗ-chức, có kiên nhẫn, thời việc mới thành.

Người Mã-lai ở một bên người Anh và người Tàu khôn khéo như vậy, mà không biết tự tính để bắt chước người ta, mà cứ giữ cái thói lười nhác đời đáng, thời ưu thắng liệt bại, là lẽ tự nhiên, làm sao cho thoát khỏi cái phạm vi « thiên diêu » ?

Thầy Mạnh nói rằng : Người ta tất mình tự khinh mình trước, rồi người mới kinh mình, vậy trước khi ta trách người Anh chỉ biết vị-kỷ, ta chẳng nên chẳng trách người Mã-lai không biết tự tưởng vậy.

Ta khen ngợi người Tàu khôn ngoan bao nhiêu, thời ta thương ta bi người Mã-lai hủ bại bấy nhiêu, mà ta lại vừa mừng vừa sợ cho tiền đồ dân-tộc ta bấy nhiêu vậy !

***

4 giờ chiều ngày 28 tàu ở Singapour chạy, đến 7 giờ sáng ngày 30 đến cù-lao Penang, nghĩa là cù-lao Cau vì ở đó nhiều cau, nên tàu dịch là cù-lao Tân-lang.

Khi đến, tàu đậu ở ngoài vũng, có quan thầy thuốc Anh đi tàu *Sà-láp* ra xem giấy (chỗ này cũng thuộc về quan tổng thống Singapour quản-trị) rồi tàu mới ghé vào bến. Nhưng lại không ghé vào cù-lao Penang mà ghé vào thành Georges đối với cù-lao. Nhân vì tàu chuyển vận chậm-chạp nên mãi đến gần 10 giờ mới ghé vào bến được, thời vừa sắp đến giờ ăn cơm sáng, lại thêm trời mưa như trút mà tàu yết đến 10 giờ rưỡi chạy cho nên không ai đi dạo được cả, hành khách ai cũng lấy làm phàn nàn.

Ước gì đến khi về, tàu vào cho được mau mau, và đậu lại cho lâu hơn một chút, cho đủ thời giờ đi xem.

Bến bến có nhiều người Ấn-độ, Mã-lai, Khách và bọn người Sicks là một giống người thổ-trước lên tàu đổi bạc và bán các đồ quả, như mía, thơm, dừa, các thứ bọ và thuốc lá vấn vân. Xem các thứ quả, quả nào cũng mập mạp hơn bên ta thời biết rằng đất chỗ này thật tốt. Nhưng nó bán cái gì cũng đắt.

Bến tàu ở đây cũng rộng rãi, các xưởng chứa hàng cũng cao rộng lắm. Trên bến có xe điện, xe ngựa, và xe kéo cho khách cũng nhiều, xe kéo toàn người Tàu kéo cả.

Trong cù-lao Cau vốn có một trường nhà giòng « Stéminaire » rất có tiếng mấy người học thuộc Latin có tiếng giỏi bên ta như ông Trương-vĩnh Ký, cụ thượng Ngô-đình-Khả khi xưa, đều có lưu học ở đó. Năm 1914 đương lúc Âu-chiến kịch liệt, có chiếc tàu Ngư-lôi Pháp bị chiếc tàu Emden Đức đánh chìm ở miền này. Tính thấy Annam cũng bị chết mấy người, nên ta đi qua đây cũng có một cái cảm tình riêng.

Trung-kỳ phái-bộ lai-cảo

VĂN UYỂN

Vịnh « đánh lù »

Khen ai khéo bịa lắm trò hay,
Tứ-cửa là gì? nghĩa : bốn tay ;
Tam, tức, lượng, yêu, vừa chắn bộ :
Năn, xoi, vân, xỉa, đủ nghề xoay.
Trong tay đã sẵn đồng tiền nắm,
Giữa cuộc nhỉ nên vận-đạt ngay.
Ai có mua vui, vui gượng thế,
Cũng đừng gian-lận, cũng đừng say.

Vịnh người vay nợ mà toan vỡ

Hỏi chủ ! nhân-tình đã biết rồi,
Khi đen như mực, trắng như vôi.
Tiền-tài hai chữ lời phỏ ngược,
Nhơn-nghĩa đôi đường nước chảy cuôi.
Chén chẹt khi nào thôi hả miệng,
Vòng chưa ra khỏi đã cong đuôi.
Tay không âu để trang xong nợ,
Đành để lưu-danh giữa cõi đời.

Nam liêu ca

Ba vạn sáu ngàn ngày dễ mấy, kiếp làm người cho đỏ thì sẵn chơi ; rượu quỳnh-tương năm ba chén đầy vơi, thơ tình-cảnh một vài câu ngẫn-ngữ ; lúc nhàn-hạ ngồi nương ân kỷ, ngu tình-tình phiếm trúc với dây tơ ; lúc thảnh-thơi bày thú cuộc cờ, so trí-lự con xe cùng nước mã ; bề thích-chí vang lừng cho thỏa, sự có không phó mặc khách Hồng-quân, nhất tâm dưỡng đức tứ thời xuân.

Bài ca kể sơ-lược phong-cảnh nhân-vật Hà-tĩnh

Non Hồng-lĩnh ngang hàng đánh-đột :
Nước Lam-giang thẳng giọt trong veo :
Núi Tùng chìm hội gió reo;
Hồ Mai có những ngóng bèo cợt sen.
Kia Bàn-đồ, Hương-tuyền khéo lựa,
Nọ Kim-qui, Ngưu-chử càng ghê,
Tam-soa Cửu-khúc sơn khê,
Vòi-vọi Ấn-ngưa nhiều bề thành-thợt.
Hương-tích-tự chơi-vơi xe hạc,
Võ-môn-tuyền chờ bước ngư-long :
Non lớp lớp, nước dòng dòng,
Đã nên thắng-cảnh vô-song đó mà.
Vậy mới trỗ các nhà danh-sĩ,
Đủ các nhà phong-vị hào-hoa,
Các nhà Tiến-sĩ Thám-hoa,
Các nhà trung-nghĩa, danh-gia, đại-thần.
Vậy mới nảy lắm phần kỳ-xảo,
Thuyền Trường-xuân, rèn đúc Minh-lang (1).
Làng làng võng-giá nghênh ngang,
Làng làng mành đạ, làng làng dệt thiên.
Kể sao xiết những điều thanh-khoái,
Tưởng bao nhiêu ngẫm ngợi bấy nhiêu.
Văn-minh gặp lúc tân-trào,
Con đường khai-hóa nay đều rộng thênh.
Khi thong-thả tập tranh câu vịnh,
Gọi rằng tỉnh với cảnh làm khuây,
Cho hay cảnh ấy tỉnh này,
Tấm lòng yêu-mến càng ngày càng thêm.

Thơ rằng :

Tỉnh Hà tuy vẫn tỉnh con-con,
Hồng-lam-giang nổi tiếng đôn.
Đế-Thích cỏ cao xe với ngựa,
Ba-Na dân gậy nước cùng non.
Câu thơ bạch-tuyết ngâm vâng-vẳng,
Chén rượu hoàng-hoa uống ngọt-ngon.
Nôm-na gọi chút ngỏ lòng son.

Hà-tĩnh : Võ-Công-Hòa

1) Làng Trường-xuân khéo nghề đóng thuyền, làng Minh-lang khéo nghề thợ rèn nhất.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Cái cảnh-huống của các nhà giáo-sư ở chốn hương-thôn

2o Nỗi sự học-trò. — Học-trò ở chốn hương thôn mười phần thì đến 7 8 phần là con nhà nghèo khó, cách ăn mặc dầu rằng quần nâu áo vải cũng không được chỉnh đốn như con trẻ ở chốn thị thành. Học mỗ buổi, nghỉ 2, 3 buổi nay xin phép ở nhà có g.ỗ. Có khi giấy hết 2, 3 buổi chưa mua được chỉ đến trường ngồi cho đỡ vị học-trò. Có áo chỉ mặc mãi, lỡ rớt là đành phải ở nhà nghỉ học. Đã x'n phép rồi thì ông thầy cho hay không cũng là cứ nghỉ ; hôm sau đến trường thì cha mẹ lại đem con đến nhà kêu nài nỏi thoái thác chán bận việc này, chậu gội việc nọ, thầy rộng thứ cho.

Ông thầy có nghiêm khắc ra theo kỷ-luật nhà trường mà đuổi một vài đứa làm gương thì họ lại lấy làm mừng, vì đỡ con ở nhà có phần được việc ; trẻ con ở chốn hương-thôn, 7.8 tuổi trở lên là mỗi đứa đã làm được một việc nho nhỏ rồi, chứ không được như các cậu ở chốn thị-thành chỉ có việc ăn trắng mặc trơn mà chuyên cần đèn sách. — Ông thầy có hết lòng khuyên bảo ra, việc học bây giờ không nên ngày trước, thầy dạy bài nọ liên tiếp bài kia phải đi học luôn mới mong tấn tới, học trò cũng có đứa hiểu thấu cái ý nghĩa lý, song vì sự quản bách, sự giáo-dục ở gia-đình làm cho sao nhãng đi, nên ông thầy có nói lắm cũng như nước đổ là khoai mà thôi, chứ không ích gì cả. Ôi ! cái khó bó cái khôn, cứ nghĩ mặt vào vách bước đi bao giờ cho đến nơi sáng láng. Lại một lẽ nữa là họ nói học chữ quốc-ngữ không được ích gì. Người có tân tư tưởng thì muốn cho con chóng biết tiếng Pháp để sau này làm được ông thông, ông ký. Còn người thủ cựu thì lại muốn cho con em biết giảm ba chữ Hán để sau này xem được sổ sách trong làng. Ấy cái quang cảnh Nam-học ở chốn hương-thôn bây giờ là thế, chắc ai cũng hiểu, không cần phải biện bác nhiều lời. Mà nghĩ cho cùng ra cũng có thể thực ; trước kia bao nhiêu những người danh-giá về-vang là do ở phái học chữ Hán, bây giờ những người phong lưu phú quí là do ở phái học chữ Tây. Trừ các nhà trong báo-giới ra, sĩ là người chuyên cần Nam-học mà được đắc dụng với đời đâu ? Ôi ! học để làm người, cần gì hỏ để mấy ai nghĩ tới. Học về danh lợi chắc hẳn ở bọng nhiều người. Mong rằng Chánh-phủ sẽ đặt ra một vài kỳ thi Nam-học, cũng trong đường với các kỳ thi Pháp-học, khi ai đã lốt nghiệp rồi, tùy tài mà bổ dụng cho, thì chắc Nam-học sẽ có ngày được toàn thịnh.

Ta cứ xem như mấy năm trước đây còn kỳ thi Tuyển, Khóa, thì học trò ở chốn hương-thôn nỏ nức lạ thường, đến khi các kỳ thi ấy bãi đi rồi thì sự học sụm ra có phần lãnh đạm. Lại mới đây, nhà nước lại cải-lương, sĩ có biết chữ quốc-ngữ mới được ra làm ông lộc biền, ông thư-ký thì sẽ học-trò các trường Sơ-đẳng lại tăng lên bội-phần. Nhưng các học-trò này chỉ học đánh vần được, xem nỗi cái giấy, rồi lại xin thôi, vì họ đã lấy làm tự túc rồi, họ tưởng học lâu cũng đến thế thôi, không còn gì hơn nữa. Giá Nhà-nước định ra các kỳ thi như đã nói trên kia. — thì chắc số học trò ở chốn hương thôn còn tăng lên hơn nữa, mà đông mãi được, vì họ học còn có cái mục-đích mà đuổi theo, chứ không như bây giờ số học-trò đi học mà chẳng khác chi người đi chợ vậy. Ông thầy đã có tận tâm dạy bảo, hết sức khuyên răn mà học trò đi học như kia, thì sự tấn tới cũng chưa chắc đã được thập phần toàn hảo.

(Còn nữa) Vũ-đình-Trinh

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 21 Mai này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 0 f. 45 và từ ngày 22, bạc lại lên, định là 0 f. 58.

Quan Toàn-quyền đi Haiphong. — Trước quan Toàn-quyền Baudoin đã định đến thứ tư này thì đi Haiphong, nhưng vì bận nhiều việc quá, ngài lại hoãn đến đầu tuần lễ sau.

Cuộc diễn thuyết tại hội Khai-trí. — Tối hôm qua, hồi quá 8 giờ, quan ba Monet là nhà sáng lập ra hội Việt-Nam thanh-niên (Foyer des étudiants annamites) đã diễn thuyết tại công quán hội Khai-trí. Qui-quan đến nghe diễn thì có quan cai-trị Marty phủ Toàn-quyền, quan giám-đốc Học-chính Monet và quí phu-nhân, quan đốc-học trường Sư-phạm Pajaniscle và quí phu-nhân, v. v. Các học sinh các trường Cao-đẳng và Trung-đẳng tới nghe diễn có đến hơn ba trăm người ngồi và đứng chật cả nhà công-quán.

Chủ ý ông Monet là để công bố về cái chủ-nghĩa của hội Việt-Nam thanh-niên, là chủ nghĩa rất cao thượng ; giúp các học-đường mà bổ thêm vào những điều khiếm khuyết mà không can thiệp gì đến các việc chính trị và tôn giáo cả, bỏi vậy khi ông mới ở Đại-pháp trở sang đây, ông trần thuyết cái mục-đích hội ông với Chính-phủ thì Chính-phủ cũng sẵn lòng giúm giúp mà cho nhà thư-viện cả ở phố Vọng-đức làm nhà công-quán của hội.

Ông nói trong hơn một giờ đồng hồ, lời lẽ rất là hàng-hoi, cử tọa đều vỗ tay một hồi lâu.

Hội Việt Nam thanh niên định đến tối thứ năm sau lại họp đại hội-đồng để bàu lấy hội-đồng trị-sự nhất định và nghe những điều-lệ của hội mà quan Thống-sứ vừa mới duyệt y.

Mùa phát phần thưởng. — Bộ này đã là mùa phát phần thưởng cho học sinh các trường, bản-quán thưởng cũng nên nhắc lại để các ông giáo-sư nhớ rằng ông Bùi-huy-Cường có xuất bản 2 quyển *Gương-thể-sự* rất là ích lợi cho học-sinh, và dùng làm sách phần thưởng thì rất nhã và rất tiện.

Cuộc thi thơ. — Sáng hôm nay bản-quán tiếp được mấy bức thư của những ngài gởi thơ đến sau ngày 15 Mai, trong thư nói : « Nếu đã vào số ngoại hạn không được dự chấm thì xin cho đăng báo ngay để độc-giả nhàn-lãm ». Câu ấy không thể chiều ý các ngài được, vì rằng trong khi Hội-đồng điểm-duyệt đang chấm thơ thì mà bản-báo đăng mấy bài thơ ngoại-hạn của các ngài thì không ra thể nào. Vậy dẫu trong thơ có giai-cú đến đâu, cũng xin để lại, đợi khi điểm-duyệt xong, bấy giờ sẽ nay.

Hội-đồng thành-phố (*tiếp theo*). —Nhân bàn về việc làm nhà cửa theo phép vệ-sinh thì MM. Hoàng quang-Hưởng và Lê-thuận-Khoát là hội-viên Annam có đệ trình Hội-đồng một tờ dài nói về những sự phiền nhiễu mà các nhà trong thành-phố thường gặp phải trong khi xin phép làm nhà cửa cùng là những thể lệ qui khắc trong nghị định ngày 22 Novembre 1907 bắt buộc các nhà phải tuân theo. Trong bản tờ trình ấy có lắm điều bàn rất hợp ý, trong số sau này bản báo sẽ trích mấy đoạn đăng báo.

Quan chánh sở Vệ-sinh thành phố có xin sửa đổi lại nghị-định ngày 7 Juillet 1921 là nghị-định đặt lệ không được làm nhà kiểu Annam trong các phố Tây thì Hội-đồng giao cho ban Lục-lộ và ban Giá-mãi qui công.

Nguyên là trong nghị định nói trên ấy đã chỉ rõ những phố nào là không được làm nhà kiểu Annam, nhưng nay có một chủ có đất ở trong một phố kia, tuy có làm nhà theo như nghị-định thật, song chỉ làm một cái nhà kiểu Tây ở dãn phố mà thôi, còn những nhà liền tiếp với nhà ấy mà ở về phố bên cạnh thì lại theo lối Annam, vì là trong nghị-định ấy không nói đến các phố khác. Vậy nay quan chánh sở ấy hỏi có nên thêm mấy phố nữa vào trong nghị-định ấy không.

Việc ấy giao cho ban Lục-lộ xét.

Còn những việc khác thuộc về Tài-chính và Lục-lộ thì giao cho các ban Tài-chính và Lục-lộ.

Trong những việc ấy việc M. Daurelle ở phố Mới kiện thành-phố đòi 18 vạn 9 nghìn đồng bồi thường vì ngày xưa phố ấy không xây cống mà nhà ông ấy trong 10 năm luôn bị nước ngập lụt cả.

Việc xin thuế bãi ở phía trên cầu Sông-cái thì Hội-đồng giao cho ban Giá mãi qui công xét xem có nên cho đấu giá không. Nguyên là nhà thuốc lá vấn thuê trả 30 đồng 1 hectare, nay có người xin cũng trả giá ấy và dân ở bạt đó thì xin trả 35 đồng 1 hectare.

Việc những nhà bán gỗ xin thuê đất ở bờ sông để đặt gỗ thì Hội-đồng giao cho ban Vệ-sinh xét xem có hợp vệ sinh không.

Còn việc trưng tàu sang ngang thì nay Hội-đồng định như sau này :

Nguyên trước có một chiếc tàu thủy sang ngang mà thành-phố làm lấy. Đến khi định đấu giá thêm một chiếc nữa thì có M. Darribes xin nhận mà đòi trả cấp mỗi tháng 1.500 đồng, còn tiền thu được bao nhiêu thì cũng xin lấy cả. Ông quản-lý Thực-nghiệp dân-báo cũng xin lĩnh-trưng mà đòi mỗi tháng trợ cấp là 1.200 đồng. Hội-đồng không ý lời xin lấy mà định nhắn lại để chạy một chiếc như cũ, nhưng thành phố không làm lấy nữa mà giao cho một người lĩnh trưng, đành đợi cho đến ngày lại cứu sông-cái cho xe cộ có thể đi lại được. Nhưng trong khi sửa cầu lấy thì thành-phố phải cho trưng việc chở đò sang ngang cho những người đi bộ

Trước khi giải tán, ông Hoàng-quang-Hưởng có xin rằng những ban nào ông có chân Hội-đồng thì xin cho họp ngay, vì nay mai ông phải vào Vinh bận việc đấu giá đường Đông-hà. Vậy Hội đồng định rằng đến thứ ba này, hồi 5 giờ chiều thì các ban Vệ-sinh, ban Giá mãi qui công, ban Lục-lộ và ban Đấu-giá sẽ họp tại tòa Đốc-lý.

Mãi đến hai giờ đêm, Hội đồng mới giải tán.

Các ban hội-đồng tại tòa Đốc-lý — Các ban hội-đồng Lục lộ, tài-chính và vệ-sinh do Hội-đồng thành-phố cử thì chiều hôm nay hồi 4 giờ đã họp tại tòa Đốc-lý.

Cuộc ngự du Đại-pháp. MM. Trần-Đức, thư ký thượng-hạng bang bạ và Lê-thành-Cảnh, thư ký hạng nhất tại Huế, nay được cử làm thư-ký của quan Khâm-sứ Trung-kỳ trong khi ngài đi hộ giá tại Pháp.

Tòa Thượng-thẩm. — Chiếu theo nghị định quan Toàn-quyền ngày 16 Mai quan Trần-phủ Ng-đình-Qui tỉnh Kiến-an được bổ làm hội-viên dự-khuyết tại tòa Thượng thẩm thay quan Toàn-phủ Nguyễn-hữu-Ich tỉnh Sơn-tây.

(*Xem trang thứ ba, cột thứ ba*).

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(*Paiements en timbres-poste*)

Nhiều ông gửi tiền trả bán-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

N° 26

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

... Hoàng thượng mới bắt đầu cuộc đời, còn nhiều hi-vọng, còn nhiều hạnh-phúc về sau. Nhưng kẻ hạ-thần, tâu Hoàng-thượng, kẻ hạ-thần ở lận phía bên kia chân trời, vua tôi xa nhau tới nỗi kẻ hạ-thần không còn dã thì-giờ mà đợi Hoàng-thượng đến nơi.

Vua *Lô-g* đi quanh phòng vẫn rờ tay lên trán. Bấy nhiêu mỏ-hỏi, nếu các bậc thái-y trông thấy thì hẳn đã lo sợ khôn cùng. Vua *Lô-g* thập-tử mới nói rằng :

— Được, tướng quân xin hỏi hưu? Tướng-quân xin từ chức trung-ủy đội Ngự-lâm pháo thủ, phải chăng ?

— Kẻ hạ-thần xin đặt dưới chân Hoàng-thượng một cách rất cung kính, tâu Hoàng-thượng.

— Được. Bề trẫm ban hưu bổng cho.

— Kẻ hạ-thần cái đầu thâm tạ Hoàng-thượng.

Nhà vua lại cố gượng một lần nữa mà rằng :

— Nhưng trẫm thiết tưởng, tướng quân bỏ mất một người chỉ tối đó.

— Kẻ hạ-thần đây đám chắc như vậy, tâu Hoàng-thượng.

— Tướng-quân liệu có tìm được chỗ khác như trẫm nữa chăng?

— Ô ! tâu Hoàng-thượng, hạ-thần biết Hoàng-thượng thật là vô song dưới thế. Bởi thế, từ nay hạ-thần không còn phò vua nào nữa, và chỉ còn biết có mình mình làm chủ nữa thôi.

— Tướng-quân nói vậy ?

— Hạ-thần xin thề trước long-giá.

— Trẫm ghi lấy lời nay.

Đại-ta-nhan cúi vái. Nhà vua lại phán :

— Mà tướng-quân đã biết trẫm nhớ lắm.

— Dạ, tâu Hoàng-thượng, tuy vậy hạ-thần lại muốn cho sự nhớ đó lúc nào Hoàng-thượng không có, đã ngài quên cho những sự chăng thỏa kẻ hạ-thần vừa phải giải bày, Hoàng-thượng ở trên những kẻ nghèo hèn lắm, nên hạ-thần cũng đám mong như vậy?

— Trẫm sẽ làm như mặt trời, trông thấy cả lớn bé, giàu-mạnh yếu hèn, chiếu ánh sáng cho kẻ này, ban khí ấm cho kẻ nọ, cho cả cuộc đời. Trẫm tứ giã nhà ngươi, *Đại-ta-nhan* tướng quân, nhà ngươi được tự tiện rời đó!

Rồi nhà vua có một tiếng khóc lấp trong cổ họng, mà vội vàng chạy sang phòng bên, *Đại-ta-nhan* nhặt cái mũ vứt trên bàn rồi lại ra.

Kể đi đây

Đại-ta-nhan chưa xuống khỏi bực thang, thiếu-đế đã gọi nhà qui-phái phiêu hầu vào, mà bảo rằng :

— Trẫm muốn phiêu nhà ngươi một việc.

— Kẻ hạ-thần ẫn phụng chỉ.

— Nhà ngươi đợi đó.

Thiếu đế mới ngồi xuống viết bức thư sau này, tuy trong mặt lòng lênh như rưi mừng sung sướng, mà kẻ cũng đã lắm thứ thở dài :

« Đức-ông Giáo-chủ.

« Trẫm nhờ tướng-công khuyên cao phải lẽ, lại kiếm lắm mà giúp « trẫm bấy lâu, trẫm đã biết đó nên « và thắng nỗi một điều hèn mọn không « xứng đáng với một bậc quân-vương.

« Tướng-công đã khéo xếp đặt cho « cái vận-mệnh của trẫm, cho nên « đi trong lúc muốn phá tan cái công-« cuộc của tướng công, lòng trẫm « cũng vẫn đội ân tướng công lắm « lắm. Nay trẫm đã hiểu rằng trẫm « muốn ra ngoài con đường của tướng « công chỉ dẫn là một sự lầm lỗi rất to.

« Trẫm với quan tướng quốc mà có « chuyện bất bình thì chắc hẳn là một « cái tai vạ lớn cho nước *Pháp* và cho « nhà trẫm vậy.

« Vì nếu trẫm tôn chân gái tướng-« công làm quốc-mẫu thì sự đó chắc « sẽ xảy ra. Trẫm hiểu như vậy lắm, « và từ nay không còn làm điều gì « ngăn trở đến cuộc vận mệnh của « trẫm nữa. Vậy trẫm đã sẵn lòng « kết hôn với *Ma-ri Tê-lê* công chúa « Tướng-công có thể định ngày hộ « nghi ngay từ bây giờ được.

Lô-g »

Nhà vua đọc lại bức thư, niêm-phong lại, mà phán rằng :

— Thư này đem cho Đức-ông Giáo-chủ.

Nhà qui-phái đi ngay. Đến cửa phòng *Mê* giáo-chủ thì gặp *Bạc-na-anh* đứng chờ, ra bộ lo lắng. *Bạc-na-anh* hỏi :

— Thế nào ?

Nhà qui-phái đáp :

— Đây có một phong thư của Đức-ông.

— Một phong thư à, ở đây thấy cuộc đi chơi bỏi sáng nay, nếu đang chờ. Mà Hoàng-thượng xin, vạn thì phải.

— Tôi không rõ, nhưng Hoàng-thượng là bức thư này, đã thở dài nhiều lắm.

— Phải, phải, phải, chúng tôi đã hiểu thế là nghĩa lắm sao. Thiên-hạ buồn mà thở dài vui mà cũng thở dài.

— Tuy vậy khi về Hoàng thượng cũng không có vẻ vui mừng gì lắm.

— Đó là tôn-ông không trông rõ. Về lại tôn-ông chỉ trông thấy Hoàng-thượng lúc ngài ngự về thôi, mà Hoàng-thượng chỉ có một mình viên Trung-úy Ngự-lâm theo phò giá. Chờ tôi đây, tôi có cái ông thiên-lý của Đức ông, khi Đức-ông ngài mỏi mắt thì ta lại được nhìn. Cập đó không về nhau, tôi thấy rõ.

— Nếu vậy, khóc có phải là vì vui chăng ?

— Không, nhưng khóc vì tình. Hai người thì thôi với nhau, chắc cũng nặng lời, Hoàng-thượng hẳn là giữ lời hẹn mọc. Mà bức thư này đây tất là bắt đầu thì hành sự đó.

— Vậy mối tình này đã chắc còn phải là một điều bí mật cho ai, Đức-ông ngài nghĩ thế nào ?

— Một phong thư à, ở đây thấy cuộc đi chơi bỏi sáng nay, nếu đang chờ. Mà Hoàng-thượng xin, vạn thì phải.

Việc ấy thành. Tôi đã biết rõi sẽ có việc bình đao với nước *Tây-ban-nha*. nhưng có làm sao ! việc bình đao sẽ làm cho các qui-tộc vui lòng. Và Đức-ông lại sẽ có chiến của trang-niêm một cách rất trọng thể cho ra một bà Hoàng-hậu, mà có lẽ còn cho hơn thế nữa. Rồi ra sẽ có lắm tiền, lắm hội hè vui thú, bết thảy mọi người đều sẽ được vừa lòng.

Nhà qui-phái nghỉ đầu mà đáp rằng :

— Vậy mà tôi đây, tôi nghe như cái thư này nhẹ quá, không đủ đứng được bấy nhiêu điều.

Hai người nói chuyện với nhau như thế thì vừa vào đến cửa phòng Giáo-chủ. Đức-ông ngài không phải con dau, đang ngay ngáy trong lòng mà đi bách bộ, nghe các cửa ra vào, và nhìn ra các cửa sổ. *Bạc-na-anh* vào trước, nhà qui-phái theo sau, vì được lệnh vua, trao thư tận tay cho Giáo-chủ. Mê giáo-chủ tiếp lấy thư ; nhưng trước khi mở ra xem, Giáo-chủ lấy mắm cười một cái, đó là một vẻ rất khéo để mà che đạy bết thảy các mối cảm-tình. Giáo-chủ mỉm cười như vậy thì trong lòng đã xiêu động thế nào cũng không lộ được ra ngoài mặt...

(*Còn nữa*).



ĐỒNG-HỒ VỎ KÈN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt nhất hạng

Có sẵn nông đeo tay bằng gia rất đẹp

Một cái xem có 4 viết đủ quang, đi xem giờ ban đêm

Giá . . . . . 5 $ 75

Bán ở hiệu :

A. PERROUD (Nhà xanh)

59, Rue Paul Bert. — HANOI

2099

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỏ mà lắm ra không đỡi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách cứ nhỏ và xin các ngài từ rầy đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhớn rõ :

« **Nhà Bán-thuốc Ed Montes có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.**

Nay kính,

Ed. Montes,

54, Rue Paul Bert Hanoi.

VỚI KẺ PHẢI ĐAU

Nay với các người Nam Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quảo mà đã chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chút nào cả, nay hãy những người phải đau khi quản đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hãy các người phải chứng ho, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước khi tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tốn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả mọi đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa, giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì những có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn hôi.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bước mòn đi, nên các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, thì các người chữa bệnh đi mau mau.

Vậy có việc thư cho hiệu Bác-sĩ **MONTES** số 54 *Paul Bert Hanoi* mà bỏ mua một lọ **BRONCHOSERUM** giá là 9 hào. Sau và chữa trước khi ăn cơm, thì nước một thìa xúp, sông một lọ, thì ít ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0 $ 90

Rượu Tonique Tônkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một cái là . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12 $ 00

Độ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tuy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 4 f. 45

Độ 0 $ 70 đến 0 $ 80

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Độ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11 f. 50

Độ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bò) bổ huyết

Một lọ . . . . . 11 f. 40

Độ 1 $ 80 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh số dịch : như bệnh grippe, bệnh cúm, về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người sĩ cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nữa một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào-chế MONTES, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Sán nhiên-đài. — Tối hôm qua rạp Sán nhiên-đài đông một cách lạ thường. mới 7 giờ rưỡi tối, ngoài cửa rạp hát người đã xúm đen như đám hội. Số là hôm qua bát tích « *Tạp-kịch-hợp-diễn* » mà lại có một phường nhạc của M. Ng-huy-Cơ mới tổ-chức nên, đem đến giúp cuộc vui cho hội hát. Phường nhạc này theo kiểu Âu-nhạc, vừa kèn vừa trống vừa sáo, cả thảy độ 30 người. Trước khi khai-diễn và mỗi khi hạ màn đều có thổi mấy khúc « Hòa-nhạc », nghe rất êm tai. Người người xem phần nhiều lấy làm vừa ý, khen cho phường nhạc mới thành-lập mà đã khá lắm vậy. Nghe âm-nhạc nước ta sau này được tiến-bộ thì M. Ng-huy-Cơ cũng dự có chút công.

Sắp có tiền đồng mới nữa. — Cơ-khí công-ti ở Haiphong có báo cho tòa Đốc-lý biết rằng ngày 31 Mai này sẽ tải lên Hanoi 1.615.000 tiền đồng nữa.

Vậy thì sáng ngày 2 Juin tòa Đốc-lý sẽ đổi cho những người đến đổi như mọi lần trước.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Tiêu tiền của chủ. — Ng.-văn Sinh làm công cho hiệu Passignat ở phố hàng Lược đi thu tiền những người mua hàng chịu các tỉnh dùng nhiều cách tri trá lấy của hiệu ấy 550 đồng tiền mất. Tòa phạt Ng.-văn Sinh 2 tháng tù và 25 quan.

Tăng tiền nhà cho thuê. — Mme Phạm-thị Thái nhận nhà của con gái ở phố hàng Bè cho thuê rồi lại nhận vô cớ tăng tiền nhà lên. Người thuê nhà đi thưa nên tòa phạt Phạm thị Thái 100 quan ăn treo.

Bày-tờ bất lương. — Ng-bá-Vân và Ng-v-Vinh làm ruộng ở đồn-điền cho một người Tây, bán nhau đao ngạch ăn cắp bỏ đi bán lấy tiền, rồi nói với chủ là kẻ trộm vào lấy bò. Tòa phạt tên Vân 8 tháng và tên Vinh 6 tháng tù.

Hành hung. — Danh-quan-Hoán, làm nghề bán thịt lợn có mất một con gà sang bên nhà một người Khách tìm thấy ở đấy đương giết gà nghị là gà ăn cắp, vì thế hai bên cãi nhau rồi lên Hoán đem người đến đánh người Khách ấy bị thương. Tòa phạt Hoán 16 quan.

Ăn cắp của chủ. — Tên Trần-văn-Thịnh làm bồi ăn cắp của chủ 100 đồng đem về đưa cho bố vợ tên là Phạm-v Sinh đem giấu đi một chỗ. Sau tên Sinh lấy non tiền ấy đưa cho vợ là Nguyễn-thị-Nhi mua lợn về nuôi và sắm sửa những đồ dùng trong nhà. Tòa phạt tên Trần-văn-Thịnh 4 năm tù. Phạm-v Sinh 6 tháng tù và Nguyễn thị-Nhi 3 tháng tù.

Ăn cắp — Võ-thế-Khai ăn cắp của một người 29 đồng chùng quần áo phải phạt 3 tháng tù.

Bắc-kỳ Tư-thục bảo-trợ-hội. — Hôm qua, các nhà sáng lập ra hội *Bắc-kỳ Tư-thục bảo-trợ* đã họp đại hội-đồng tại nhà M. Ng-ngọc-Liên, giáo-học trường Tư-thục số 67 phố hàng Bát.

Hội bàn về việc phát phiếu thường năm nay và các công việc khác thiết yếu cho hội trong khi hội mới thành lập nay.

Trường Pháp-Việt mới. — Kể từ ngày 1er Septembre 1922 trở đi tại châu Mai-sơn, châu Thân và châu Mộc tỉnh Sơn-la sẽ mở một trường Pháp-Việt.

Ngạch các tòa Sứ. — M. Phạm-văn-Du thứ-ký hạng nhất được nghỉ thêm một hạn nữa là sáu tháng không lương.

Ngạch trợ-giáo. — Kể từ ngày ký nghị-định này thì lương-bổng và các khoản phụ-cấp của các viên trợ giáo có tên sau này đều tính vào số dự-toán Bắc-kỳ là : MM. Ng-hữu-Chí trợ-giáo tỉ tự thụ-hạng tám, Tạ-huế-Liên, Phạm-như-Kim, Trần-v.Vinh trợ giáo thí sai.

Ngạch khán-hộ. — MM. Ng-v-Lợi khán-hộ ở Hà-Giang, Nông-khắc-Châu khán-hộ ở Thất-khê được bổ khán-hộ tập-sự tại nhà thương Hanoi thay MM. Lê-v-Thiết phải cách chức và Nguyễn-duy-Ninh phải thải hồi.

Ai bắt được? — Tối hôm qua, tôi đi chơi mát, có đánh rơi cái kính, cả bao bằng nhung đỏ, một mặt thêu cành hoa, một mặt thêu ba chữ Phúc-Lộc Thọ, giây chỉ đỏ, có 2 hột vàng. Ông bà nào bắt được xin cứ đem lại số *Trung-Bắc tân-văn*, phố hàng Bông số nhà 61-63, xin có tiền hậu hồng.

3265

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cái nạn xe hơi. — Sáng thứ bảy 9 giờ 30 có một người đàn bà đang đi ở đường Haiphong lên Hanoi chỗ kilomètre 15 thì bị một cái xe hơi đè phải trọng thương khó lòng mà sống được.

Thảm trạng. — Đêm thứ năm hồi 10 giờ người ta thấy ở đường Bonnal một cái xác người cụt hai chân 25 tuổi.

BẮC-NINH

Khuyến học hội. — Tối hôm rằm 20 Mai 1922, tại hội quán có bình văn kỳ trước, cả thảy hơn 50 quyển, đọc lên được có 6 quyển, xét kỹ chỉ có 2 quyển được giải, là :

1· Ông Cao-quốc-Thân, làng Phú-thụy Bắc-ninh.

2· Ông Nguyễn-tư-Quán, ký lục Thượng-thẩm Hanoi.

Đầu bài kỳ này là :

1· Cung-kỷ Hưng-quốc-Khánh niệm tiết. (Hưng-tụ)

2 Cải lương hương ước luận.

Hạn nộp đến 15 Juin là hết, còn cách thứ khác cũng y như mấy kỳ trước. Đến 20 Juin thì bình.

Đề Hàng-vương miếu thi, của ông Ng.-tư-Quán được 16 điểm :

Cung khuyết sa-nga ỷ tích-dương,
Bằng lâm vô hạn khải liên thương,
Phong-đô thành quách tang thương cảm,
Cổ tích viên lăng thảo thụ hương,
Hồng nữ trùng khai tân cảnh tượng,
Y quan tưởng kiến cựu-triều đường,
Tình lình phảng phất tăng loan thượng.

Trường vị sơn hà trấn cố-cương.

Thể quốc-ngữ của ông Cao-quốc-Thân được 15 điểm. Kỳ sau bản quán sẽ đăng bài của M Cao-quốc-Thân.

BẮC KẠN

Tình khứ lưu. — Bản báo tiếp được bài sau này :

Ông Nguyễn-doãn-Vinh tri-châu châu Bạch-thông, là một vị quan có giá trị, làm việc quan rất công minh giản dị, nha thuộc tổng lý dân Thổ và Mán châu Bạch-thông, đương vui vẻ mến phục quan châu Ng-doãn-Vinh, chợt có nghị định quan trên đổi ngài đi trị nhậm ở châu Sơn-dương khiến dân châu Bạch-thông, ai nấy đều tiếc thương vô hạn. Ngài đi rồi, chúc tiễn ngài ; đến chiều ngày 15 Mai (chiều thứ hai) nha thuộc, Tổng lý, dân Thổ, Mán toàn hạt Bạch-thông cũng đến đông đủ chật nich ở Thư-viện. Tại đó đặt tiệc sâm banh chúc tiễn ngài, ai cũng tỏ ra lòng tiếc mến, phảo đốt liên thanh. Đến hồi 6 giờ sáng ngày 16 Mai, quan châu Ng-doãn-Vinh và qui quyến bước chân lên ô-tô đổi đi Sơn dương, thì bạn hữu, nha thuộc tổng lý dân Khách, dân Kinh, Thổ, Mán, trong hạt Bạch-thông tiễn ngài đông đúc, ai cũng tiếc-mến. Lúc ô-tô chạy thì pháo đốt liên thanh. Gặp được quan trên tế như thế, nay lại đổi đi ai, là chẳng mến tiếc, nhưng có lệnh quan trên, cưỡng trái sao được, xin để ngài thanh chúc quan châu Ng-doãn-Vinh và qui quyến thượng lộ bình an.

May thay, qui hóa thay ! nay hạt Sơn-dương tỉnh Tuyên-quang được quan châu Ng-doãn-Vinh đến trị nhậm, dân hạt Sơn-dương sẽ được vui lòng hả giạ về sau này, vì được ông quan như thế.

Phạm-v-Đảo lại cảo

đứng thay dân hạt Bạch-thông.

NAM-ĐỊNH

Ân thưởng kim-tiền. — Mới đây ông Ng-tiến-Phương là một nhà dựng lên hội Pháp-nhạc tại Nam-Định, vừa được đặc-ân ban thưởng ấm hạng kim-tiền. Nguyện hồi năm ngoái, khi quan Thống-chế Joffre sang du lịch xứ Bắc-kỳ ta, ông đã được cái hân hạnh qua Sở bản tỉnh cứ đem hội nhạc vào nghênh tiếp quan Thống-chế tại Thanh-hóa, cho nên quan trên đã tâu xin cho ông được cái đặc ân ấy. Thực là một phần thưởng rất đích đáng và là một sự rất vẻ vang, vậy cần có lời mừng ông.

Tết tháng năm năm nay. — Hiệu Nam-thái ở phố hàng Trống, (77 Rue Maréchal Foch) Nam-định, có đủ các thứ dưỡng, các thứ mứt và các thứ kẹo, đóng bao, đóng hòm, đóng hộp, bán tạ và bán cân, hàng tốt cân đủ, giá bán nhất định, không phải mặc-cả, thực tiện cho các ngài mua lẻ và mua buôn.

3262

NINH-BÌNH

Rắn cắn. — Hồi hôm 19 Mai vừa rồi, ở cổng sau trại Khố xanh hồi 9 giờ bỗng có tiếng kêu la om xòm thì ra người lính gác ở đấy xéo phải một con rắn bị cô cắn rồi cho đưa lại nhà thương.

Trong xứ ta nhất là ở những nơi có rừng núi như Ninh-bình và các tỉnh thượng-du, thường người ta hay bị rắn cắn. Ta nên nhớ rằng có nhiều thứ rắn rất độc, cắn người ta chỉ trong vài giờ đồng-hồ là chết. Vậy khi những người bị rắn cắn nên lấy dây hoặc khăn mặt khăn tay, dây lưng v. v. buộc ngay lấy trên vết cắn (người ta thường bị cắn ở chân tay) rồi đi nhà-thương ngay không nên chậm trễ một giờ, nhà-thương nào cũng sẵn thuốc trừ nọc rắn rất là công hiệu

An-nam ta ai cũng biết khi bị rắn cắn thì lấy dây buộc lấy quãng trên để nọc khỏi vào tim và phát đi khắp mình, nhưng thường đưa vào nhà-thương trễ quá, cứ buộc thế mấy ngày rồi mới đưa vào, thành ra phần chân lại tự dưới chỗ buộc không có máu lưu-thông lâu dần nổi chết và thối, nhiều khi phải cắt đi, tế ra nọc rắn chưa biết để hại người mà vì muốn giữ mình lại thiệt thòi vì cách giữ mình ấy.

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Voi sập hầm. — Làng Thủy-cam thuộc huyện Phú-lộc, có nhà đào hầm trong núi để sập bẫy heo rừng và mang. naï v. v. không ngờ hôm nọ có một đàn voi xuống phá lúa, đương khi đi ngang qua đó, một con sẩy chẳng bị sụp vào hầm, làm cho các nhà ở vùng ấy đều lấy làm khiếp sợ không dám lại gần, phải đi báo quan.

Nay nghe nói ở Kinh-đô các quan đã cho đem về hai con voi cái và linh tráng, vật liệu để bắt cho được con voi ấy, như vậy thì cái số voi của nước ta nay mai sẽ thêm lên được một con nữa.

TOURANE

Đề sanh ba. — Hôm 14 Mai, tại nhà bảo-sản có người đàn bà đẻ sanh ba. Đẻ sanh ba tuy không phải là một sự thường có, nhưng các nhà y học cũng không lấy chi làm lạ lắm. duy cái thai nầy cách bảnh-thụ cũng có khác thường, là ba đứa con, mà hai đứa thì lớn bằng cỡ chân, còn một đứa nữa thì chỉ nhỏ bằng hai ngón tay. Cả ba đứa đều là con gái, mà không nuôi được.

Người đàn bà ấy trông bộ cũng là nghèo khổ, mà lại nhơn thấy trong thân thể không an, nên mới phải đi đẻ nhà thương, nghe đâu quan khám thai có nghiệm rằng chưa đủ tháng.

Con đẻ giá mắc cạm. — Cái việc lão gánh vịt thuê toan mưu hãm hiếp con bé bán cá hôm nọ, vừa bị chúng bắt được đánh cho một trận như tử rồi chúng lại giải cổ vào bóp ông Cò thì nay cô bé bị ấn một nắm tà rồi; như thế cũng thực là đáng kiếp cho những quân dâm ô tàn bạo, mà cũng phúc bé đời cho con đẻ giá đó. Tuổi phen nầy nếu nó sẽ khỏi cạm rồi, e nó cũng kịch đến già, chắc không dám ăn quen nữa

BÌNH-ĐỊNH

Ngày kỷ-niệm thánh-nữ Jeanne d'Arc. — Ngày kỷ-niệm năm nay cũng có bề kém vui hơn năm ngoái, vì có giảm nhiều cuộc chơi ; lại vì làm gấp nên chốn thôn quê ít người biết mà đến xem.

Có lễ nhà-thờ là có bề nghi tiết hơn vì cả mùa lễ thì có đội linh khố-xanh bồng súng đứng chầu trước sân, đến lúc dâng Thánh-tế thì nổi bài kèn kinh trọng.

Ông cố Saulot có diễn bài tặng Thánh-nữ Jeanne d'Arc, cũng nhắc lòng ai nấy phải thêm lòng yêu mến quê-hương.

Bổ chưởng thiết mà lấy chồng cao-su — Mấy hôm trước đây có người ở Nam-kỳ ra mộ cu-li về làm sở trồng cao-su ; thì những đàn ông đàn bà về nghệ-nghiệp, rõ nhau tinh nguyện đi cũng nhiều.

Có một mụ kia vốn cũng con nhà tử-tế : cha mẹ cũng đã lo bề nghi thất nghi gia, được một chồng cũng xứng đôi vừa lứa ; cũng sắt sỏi hòa hảo đã bấy lâu, mụ cũng đã hoài thai mấy tháng.

Không biết vì sao mà đã tư tình cùng một trai khác, nay gặp dịp mộ cu-li ao-ước thì cả hai rủ nhau tới Qui-nhơn mà tình nguyện xin đi, giấy mới ký xong, chỉ còn đợi ngày đáo giới.

Cha mẹ hai bên thấy vắng, tìm kiếm khắp nơi, may sao đã tìm ra mối là nó đi theo chồng cao-su, bèn lốc tới Qui-nhơn bắt được ngay : hai bên xui gia hiệp đồng mà đưa đôi về một lẫu nữa.

Nghỉ tình phụ-nhơn nan hóa, mà ghê ! Nào có suy khôn dại, nọ biết đó cạn sâu !

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường làm về ngũ đồng Bắc đầu bội tinh.

Nguyên chuyên về ngoại khoa tại bệnh viện Tenis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said tất cấp. Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lận, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại **ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.**

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

2815.

Mũ áo đại trào

Ở hiệu ảnh **THUY-KÝ** *số nhà 18 Rue de la Citadelle Hanoi mới có mũ áo đại trào mới may xong.*

Các quan mới mông ân mà đi lễ !!

Nhân dịp này các ngài nên vận triều phục để ảnh làm kỷ-niệm, thì cứ lại bản hiệu đã có sẵn sàng để cả mũ, mũng cán, đai mới tinh hảo, từ bát cửu phẩm trở lên. Như vậy thiệt tiếng khỏi phiền bận các ngài phải mang mũ áo nhà lại, Vậy bản hiệu mong rằng các ngài sẽ chiếu cố cho,

Kính cáo,

THUY-KÝ.

BỘ COI VIỆC ĐIỀU KHÁM

VÀ VIỆC CÔNG-TRÌNH ĐƯỜNG XE-LỬA

BẮC BỘ TRUNG-KỲ

Con đường từ Vinh đến Đông-hà

Hạt thứ nhất

Từ Vinh đến Tân-ấp

Việc xây cho xong nốt những chỗ gạch đá để đặt cầu sắt

Tết-thị gọi đấu giá

Đến ngày 19 Juin 1922 hồi 9 giờ, sáng tại phòng giấy sở coi việc điều-khám và việc công-trình đường xe lửa Bắc-bộ Trung-kỳ ở Vinh sẽ nhận giấy đấu giá để thầu về việc xây cho xong nốt những chỗ gạch đá để đặt cầu sắt thuộc về hạt thứ nhất từ Vinh đến Tân-ấp.

Công việc làm . .	29.213 p. 00
Tiền dự phòng . .	4.787 . 00
Cộng là : .	34.000 p. 00
Ký quĩ tạm. . . .	500 p. 00
Ký quĩ nhất định. .	4.400 f. 00

Muốn xem các giấy má về việc đấu-giá này thì cứ trong những ngày giờ làm việc đến xem ở các sở sau này :

1· Tại phòng giấy quan Chánh-kỹ sư ở bộ coi việc Điều-tra và việc Công-tác đường xe lửa Bắc-bộ Trung-kỳ ở Vinh.

2 Tại phòng giấy quan chánh-giám-đốc bộ Công-chánh ở Hanoi ;

3· Tại phòng giấy quan chánh-Kỹ-sư coi địa-hạt ở Saigon ;

4· Tại phòng giấy quan Kỹ-sư coi việc Hàng-hải ở Haiphong ;

5· Tại phòng giấy quan chánh-Kỹ-sư ở sở Lục-lộ Huế.

Các nhà muốn thầu, phải đệ-trình quan chánh Kỹ-sư ở bộ coi việc Điều-khám và việc Công-trình các đường xe lửa Bắc-bộ Trung-kỳ ở Vinh, những giấy má theo như thể-lệ và kỳ-hạn đã định ở tờ Yết-thị.

2092

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vỹ | **HANOI**

Ân-quán ở số 45, Phố Hàng Bồ

ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KÝ ở phố hàng Bồ, số nhà 45, kể từ ngày 4 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in ấy làm của thư-xã ; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy, xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chủ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY

Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

HANOI

NHÀ NGHỈ MÁT

Tại Sầm sơn (Thanh-hóa) có nhà nghỉ mát để cho người Tây và người Annam thuê, thuê cả tháng hay là theo ngày cũng được. Có phòng ngủ đủ đồ vật dụng.

Có bán cơm Tây và cơm Annam.

Ai muốn hỏi trước điều gì xin hỏi tại nhà Tân-lợi.

Ở phố Paul-Bert, số 18, tỉnh Thanh-hóa và ở phố Thương mại, số 8, tỉnh Thanh hóa.

3261

CÁC CUỘC ĐI XEM

SÂN-NHIÊN

Tối thứ hai :

TIÊN-LÂM ĐÀO VŨ

(Cẩu đảo mưa)

Tối thứ ba :

TÁI-HỢP BẠC TÌNH LANG

Tối thứ tư:

SẤY CHA, CÒN CHÚ

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 17 Mai đến thứ ba 23 Mai 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

LE DESTIN ROUGE

Phiên ảnh đại mỹ thuật Đại pháp

HỒI THỨ 4, 5 và 6

Nghỉ

LE DESTIN ROUGE

Chớp hồi thứ 4 và 5

Hãy lại xem tích :

LE FLUIDE DE RIGADIN

Rất buồn cười !

Không thì nào nhịn được !!

Tuần-lễ sau sẽ chiếu phiên ảnh

LA FAUTE D'OBJECTIF MARÉCHAL

Rất hay ! rất lạ !

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BA MUỐI

85 giây nói 328

Nhà ba mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng riêng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch

Quách, M. Tạ-duy-Tư

3262

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đến bản-quán, thời cho biết cả tên họ rõ ràng rồi hãy, hoặc là gửi cho bản-quản cái giấy quán kỳ, để cho người làm đề tiện hồi. Kẻo các ngài thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc biệt hiệu, không cho địa chỉ rõ ràng, thành ra nhiều khi bản-quán không biết mà trả lời.

Đọc Và Phê Bình Của Hồ Petrus Ký (67-74) Làng Thuận Chiêu Đặng Như Khuê Quản Văn Dương. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 22 Mai 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước . . . . . 6 f. 55
Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 55

Tàu tới, tàu đi

Tàu *Eubée* chàng 27 Mai thì ở Haiphong sẽ chạy vào Saigon và sang Pháp.

Tàu *Azay le-Rideau* mang thư ở Pháp sang đã tới Saigon sáng thứ bảy.

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Djibouti đã chạy đi Colombo ngày 10 Mai.

Tàu *Amiral Ponty* ở Marseille sẽ chạy sang Đông-pháp ngày 25 Mai.

Tàu *Chamboord* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp và Nhật-bản ngày 5 Mai.

Tàu *Armand Béhic* ở Marseille đã chạy sang Đông-Pháp và Nhật-bản ngày 6 Mai.

SỞ BINH-LƯƠNG COI CÁC ĐẠO BINH THUỘC-ĐỊA
Phòng Phó binh-lương thứ ba

Yết-thị gọi đấu giá

Đến ngày 15 Juin 1922. hồi 10 giờ sáng, quan Phó binh-lương coi phòng phó binh-lương thứ ba (Đường cửa Bắc Hanoi) sẽ nhận giấy đấu giá bỏ vào phong-bì dán kín để đấu giá lấy năm mươi tấn (50 tonnes) tám mi Văn-nam cần dùng cho kho lương-thực Hanoi.

Ai muốn xem sổ điều-lệ về việc thầu này thì nên đến :

Phòng Phó binh-lương thứ ba ở Hanoi ;

Phòng Phó binh-lương ở Haiphong;

Phòng Đại-lý bộ Ngoại-giao ở Vân-nam.

2044

LỘ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các bạc mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cả giấy cũng báo, chừa lại thế nào thì biểu rõ rằng vẫn đây, và gửi theo hai báo (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quán không

Để ai không gửi tiền theo thì sở đi người lấy sẽ buộc phải trả cũng hơn.

OMEGA

CÓ BÁN TẠI :

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Nên hỏi giá của Bản-hiệu.

2074



TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0$20) trở lên, thì xin gửi bằng măng-đa (mandats-postes); chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 01.10 (0$04) trở xuống; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

同安 VÔI 石灰

Vừa trắng, vừa rẻ, vừa quánh, vừa sử, tốt nhất Trung-Bắc lưỡng-kỳ là vôi Đông-giao; mua ngay cần chở lô bao giờ cũng vẫn rẻ. Xin hỏi :

NGUYỄN-CẢNH
14, Phố hàng Cỏ (Đông xuân), Hanoi.
2102

NAM-THỊNH, Tailleur

SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais
HANOI



Bản-hiệu bán và may các thứ quần áo Annam và quần áo Tây. Gấm, vóc, nhiễu, sa tây, sa-tanh, đạ, len, hàng Saigon, hàng Bắc kỳ, không thiếu thứ gì, v. v.

Mới lại vải imperméable mùi cực đẹp, để may áo đi mưa.

2015

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN

Tàu BẢO-THẠCH JADE chạy Hải-phòng, Nam-định, Bắc-hải, Hongkong
tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng Nam-định
tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng Nam-định.
tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes, Lâm.
tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến-an.
tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng Hongay.
tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng Hải-dương.

Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành
Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải-phòng
Phố Boulevard số 81 Hôtel Tourane số 9
TELEPHONE No 561
2011

HỘI PHÁP-THƯƠNG TÂN-TẢI

Số 7, quanh trường Yên-Ninh

CỔ BẢN : Hai cái nhà lầu rộng kiểu mới, số 29, phố Hàng-chanh định giá . . . . . 2.800 $ 00

CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hàng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

1900

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào chế ra, vì nơi đã đăng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bốn cõi Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm quí-báu, lấy làm tin cậng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi : bệnh suy nhược cả đàn ông, đàn bà ; bệnh thở thần của con gái đến thì bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi cho con bú ; bệnh mất nhọc quá về sự làm ăn, bệnh ngủ ngắn, bệnh đau lưng, mệt gân, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy đều tuyệt hết.

Ở các hàng bào chế to đều có bán cả

2056

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CÁO-BẠCH

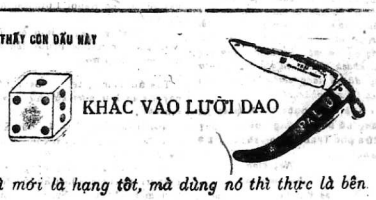
Chúng tôi kính trình các quí-khách biết rằng chúng tôi thuộc bản chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười này sẽ bỏ mối lấy tiền, song những các nhà từ mà nhờ thì phải có gì chắc chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là : đồ bản của nhà nước (Titres de propriétés), phiếu Quốc-trái, (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc trái, công thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi ; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy phần thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cái trạng rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy có hỏi lại của tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
233, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2085

CÓ THẤY CÒN DẤU NÀY



thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền.

PACHOD Frères & Cie LYON
2059

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ

Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.

Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON

Giá mua đông niên 5$00

Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người.

Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu SONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. cần ống
HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Thuốc tuyệt mỹ — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn toa Bác-sĩ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Thuốc rất hay : làm đau-nghề, mới một không muốn làm nghề gì ; dùng thuốc này đang lên !

Mấy thứ bán-hiệu hay hơn :
Các thứ thuốc nước dùng lọ xin để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-só SIROP PECTORAL đặc-cổ, rất-mát.
Thuốc lào chỉ người lớn nặng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc nặng = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thực = 0 $ 70 một chai

Chữa các chứng lậu : chẳng ai một hay cả ; nặng thuốc ống tiêm antiseptique có thứ thuốc bleuhartricide của Bác-hiệu thì chữa khỏi. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người bệnh lắm.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh đau ốm như : Kinh nguyệt không đều, hay là bất bình hình đau đớn mình mẩy, nhức đau bụng, gió mưa, những thuốc này đều mến tiếc lại mau đỡ trong một lúc đỏ hơn hẳn.

BỘ BUỘC THUỐC
có đủng để tại-nghiệm HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ảnh, thuốc Offra, và thuốc Eraser.

Bán chịu và bắc bạc kia

Bán rất rẻ hàm lẻ

« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc này rồi thì nên uống thuốc này cho tiết nọc ! Dùng thuốc khỏi rồi không lại. Phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi hẳn được ! Thuốc này rất hay, rất gọi ; ai không tại ý đến sự tính đến, tại sẽ sức cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì mua một chai lớn 1 litre. Giá có 1 $ 80 mà thôi.

CHỮ MỚI ĐẾN!!!

Bản-quán vừa nhận được ở bên Tây, nhiều thứ chữ rất đẹp, in đủ các lối.

Bản-quán lại có cả máy đá để in các thứ tranh vẽ thực đẹp, in đủ các mùi.

Bản-quán lại có cả máy chụp ảnh để in nữa.

Bản-quán lại có cả các thứ máy đúc clichés chì nữa.

Công việc làm rất nhanh, giá tính lại rất rẻ.

Kính-cáo,

VĨNH-THÀNH ÂN-QUÁN

No 84

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Khi *Tăng thất* lấy xong, liền khóa tráp lại, để nguyên chỗ cũ, còn thìa khóa thì lại để xuống dưới chiếu. Cửa phòng cũng khóa như trước, rồi mang các đồ trang-sức ấy về nhà, giao cho con là *Tăng lé*, bảo bán đi lấy tiền làm vốn, mà từ nay chớ đánh bạc nữa *Tăng thất* lại trở về chùa, lên giường giả-cách nằm ngủ để cho không ai biết.

Nàng *Lưu-gến-ngọc* và *Giang-tam tửu* mãi đến lúc mặt trời lặn, mới trở vào phòng. *Giang-tam-tửu* bưng cái tráp để lên trên bàn, bỗng thấy nhẹ không, mới kinh-ngạc mà bảo *Lưu-gến-ngọc* rằng :

— Thôi chết ! đồ đạc trong tráp bị mất trộm cả rồi !

Lưu-gến-ngọc không tin mà bảo rằng :

— Cửa phòng vẫn khóa y nguyên, có lẽ nào các đồ trong tráp lại mất được.

Giang-tam tửu đứng ở trước mặt *Lưu-gến-ngọc*, tay bưng cái tráp lắc đi lắc lại mà bảo rằng :

— Lắc không thấy tiếng, còn đâu là đồ trang sức !

Lưu-gến ngọc sợ tái mặt đi mà rằng :

— Ô hay ! lạ nhỉ !

Nói xong, liền lấy thìa-khóa ở dưới chiếu mà mở ra xem, thì ra chẳng còn gì cả. *Giang-tam-tửu* hoảng-hốt kêu rầm lên rằng :

— Trời ơi ! Đứa nào lẻn vào lấy trộm các đồ trang-sức tại trong tráp này, kể hàng 6, 7 trăm lạng bạc. Thế này thì thật quả là giết hại chúng tôi mất mà thôi.

Các sư ngbe thấy tiếng kêu, đều chạy vào hỏi. *Lưu-gến-ngọc* với vàng đưa cái tráp cho các sư xem mà bảo rằng :

— Chúng tôi sang phòng sư cụ may áo, không biết đứa nào lẻn vào mở khóa lấy trộm hết các đồ trang-sức ở trong tráp, rồi lại khóa lại tử-tế, để nguyên như cũ.

Giang tam tửu kêu trời kêu đất mà rằng :

— Việc này quả-nhiên là kẻ trộm trong nhà, nếu không thì sao biết cái thìa-khóa để ở dưới chiếu.

Các sư ngạc-nhiên mà rằng :

— Người ngoài không ai vào đây. Chúng tôi ở đây xưa nay chưa hề thất hồ cái gì bao giờ.

Sư cụ *Thiện-linh* ngẫm-nghĩ mà rằng :

— Nếu kẻ trộm đã vào trong phòng, sao nó không bưng cả tráp đi, khi nào còn có lương-tâm bỏ tráp lại đây và khóa cẩn-thận như thế, hay là trong khi tiều-thu đến đây với vàng hoảng-hốt mà bỏ quên các đồ trang sức ở nhà chăng ?

Giang-tam tửu nghe nói, bỉu môm mà rằng :

— Hôm trước tiều-thu tôi mở tráp cho các sư xem đầy tráp toàn những đồ trang-sức, giá đáng 6, 7 trăm lạng bạc. Hiện bấy giờ các sư đều có trông thấy cả, sao bây giờ lại bảo là không. Việc này quả thị là người trong chùa lấy trộm, không biết đứa trời hại nào thế ?

Sư cụ *Thiện-linh* nói :

— Hôm nay chúng tôi đều ở phía ngoài cả, thật không biết đâu đến việc này.

Nói xong, trực khắc thì ra *Lưu-gến-ngọc* ra hai hàng nước mắt khóc. *Giang-tam tửu* thì kêu gào chân, rồi lại nguyền-rủa đứa gian-tham. Hai người bỏ cả bữa ăn, chẳng thiết chi nữa.

Lưu-gến ngọc bảo *Giang-tam-tửu* rằng :

— Bây giờ đã mất rồi, hòn giáo cũng không lấy lại được, lại thêm khiến cho các sư chán mình, khó lòng mà ở yên được. Chẳng qua cũng chỉ tại số-phận ta không, ra gì, thôi thì nhẫn nại đi là hơn.

Giang-tam-tửu nói :

— Một lúc mất kể hàng mấy trăm lạng bạc, tôi còn phải nguyền-rủa, chứ thể thôi được.

Đêm hôm ấy *Giang tam-tửu* nguyền rủa mãi cho đến quá canh hai, mới nằm ngủ yên. Ngày hôm sau dậy sớm, lại nguyền-rủa luôn mồm. Sư cụ *Thiện-linh* biết là *Lưu-gến-ngọc* đã bết của rồi, không còn gì nữa, lại thấy *Giang tam-tửu* làm huyên-náo khó chịu, không thể nhịn được, mới chạy đến mà bảo rằng :

— Tôi không nói rõ các người bảo tôi ngu-ngốc, nhưng ở đời khi nào đứa kẻ trộm lại có lương-tâm, chỉ lấy đồ trang sức mà không lấy vật khác bao giờ. Và các khóa đều vẫn nguyên cả, rõ ràng là nhà người đem giấu đồ trang-sức đi đâu rồi giả cách kêu mất trộm. Chúng tôi đây tu-hành khổ hạnh, một ngày chỉ hai bữa cơm rau, nếu có chỗ nào tử-tế hơn thì các người cứ đi, hà-tất phải kêu mất trộm mà làm huyên-náo lên như vậy.

Giang-tam-tửu nóng tiết, đã toan cãi lại. *Lưu-gến ngọc* với vàng kéo vào trong phòng mà sẽ ghé tai bảo nhỏ rằng :

— Những người xuất gia, lại càng thiền-độc hội phiền. Nếu mụ cãi nhau với họ, họ đem lòng căm-tức, rồi đến mà thù với pháo-nhân, thì bấy giờ ta còn chỗ nào để nương thân cho được, chi bằng nhịn đi là hơn.

Giang-tam tửu nói :

— Nếu vậy thì tôi vẫng xin chịu nhịn nhưng tôi phải mua vàng hương kèn cửa ở trước phật tổ, để người gian-giới cho đứa gian ác ấy phải vạng tội ra.

Sau độ hơn hai tháng nữa, tự nhiên một hôm *Tăng-thất* điên-cuồng nói nhảm, rồi mình lại tự đánh vào mặt mình mà kêu rầm lên rằng :

— Mày thật là một đứa bất lương, lấy đồ trang-sức của *Lưu tiểu-thư* đem về cho con mày bán đi làm vốn. Sau trời sẽ trách phạt, khiến hai cha con mày phải đi hành-khất mà chết đói dọc đường.

Các sư thấy vậy, mới biết là *Lưu-gến ngọc* mất các đồ trang-sức thật, lại không *Tăng-thất* đến trả nhà người con đề mắc người con chạy chữa. *Tăng-tử* về sau lại đánh bạc hết sạch cả tiền của, rồi đem nhau đi ăn mày.

Sư cụ *Thiện-linh* thấy *Lưu-gến ngọc* hết cả tiền-của, dẫu không tiện đuổi ra nhưng bao nhiêu công việc nặng-nề, bắt kỳ việc gì, cũng bắt *Lưu-gến-ngọc* và *Giang tam-tửu* làm, thế mà vẫn chưa yên thân, tội còn điều nay tiếng nọ, nói lắm câu rất làn-tế.

Lưu-gến-ngọc cứ một lòng nhẫn-nhục mà làm các việc nặng-nề như xay lúa giã gạo và giặt dũ vân vân. Thỉnh-thoảng *Giang-tiên-hi* kiếm được món tiền đem giúp *Lưu-gến-ngọc* thì nàng lại kính dâng sư cụ *Thiện-linh* để cầu cho sư cụ được vui lòng. Còn mấy cái áo tốt, cũng bán dần đi mà đem tiền nộp sư cụ khỏi bị không biết thì nào nói cho xiết được.

Lại nói chuyện *Lý-minh-đường* từ khi vào tòa Hàn-lâm, các quan trong tòa Hàn-lâm thấy *Lý-minh-đường* học lực thái cao, đều gọi là *Phi-hồ đại-tướng-quân*. Các triều-thần có nhiều người đưa vẫn đến nhờ chấm, còn các sĩ-tử nghe nói *Lý-minh-đường* là người rộng lượng, đưa vẫn đến xin chấm cho, *Lý-minh-đường* cũng không chối từ.

(Còn nữa).

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn